

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 30/2022/HNGĐ-ST

Ngày 20-7-2022

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Hồng Ánh

Hội thẩm nhân dân: bà Đỗ Thị Xanh và ông Vũ Anh Tuấn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Bùi Phương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 tháng 12 năm 2021 và ngày 20 tháng 7 năm 2022 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021, quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2021/QĐ-ST ngày 13/12/2021 và thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 20/TB-TA ngày 8 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đinh Thị Q, sinh năm 1995; quốc tịch: Việt Nam; địa chỉ: số 17b, phố K Đ, phường H L, thành phố M C, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: anh Kim Se Y, sinh năm 1978; quốc tịch: Hàn Quốc; địa chỉ: 321, Sanhak-ri, Hyeonnae-myeon, Goseong-gun, Gangwon-do. Korea, vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Mạnh C; sinh năm 1990, trú tại số 17b, phố Kim Đồng, phường Hải Hòa, thành Phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 09/12/2020, bản tự khai ngày 05 tháng 01 năm 2021, nguyên đơn chị Đinh Thị Q trình bày: chị Đinh Thị Q kết hôn cùng anh Kim

Se Y vào ngày 06 tháng 4 năm 2015, đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam, kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau khoảng một tuần thì anh Kim Se Y trở về Hàn Quốc để làm thủ tục đón chị Q sang Hàn Quốc đoàn tụ gia đình. Tháng 01/2016 chị Q sang Hàn Quốc chung sống cùng anh Kim Se Y. Quá trình chung sống cùng nhau, giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống của hai người không hợp nhau, do khác biệt về phong tục tập quán. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra trầm trọng nhất vào tháng 01/2017. Đến tháng 02/2017 chị Q quyết định trở về Việt Nam, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Đến nay tình cảm của chị Q với anh Kim Se Y không còn, chị Q đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Kim Se Y.

- Về con chung: Trong thời gian vợ chồng chung sống cùng nhau tại Hàn Quốc, chị Q và anh Kim Se Y không có con chung. Sau khi trở về Việt Nam, trong thời gian sống ly thân với anh Kim Se Y, chị Q có con chung với anh Lê Mạnh C, sinh năm 1990; trú tại: số 17b, phố Kim Đồng, phường Hòa Lạc, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Con chung của chị Q và anh C sinh ngày 05/7/2019, dự kiến đặt tên là Lê Đức P. Hiện nay cháu bé đang ở cùng chị Q và anh C tại địa chỉ: số 17b, phố K Đ, phường H L, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị Q đề nghị Tòa án giải quyết công nhận cháu bé sinh ngày 05/7/2019 dự kiến đặt tên là Lê Đức P là con đẻ của chị Q và anh Lê Mạnh C.

- Về tài sản chung: chị Đinh Thị Q và anh Kim Se Y không có tài sản chung, cũng không vay nợ gì của ai, nếu ly hôn chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Đinh Thị Q có quan điểm xin chịu toàn bộ án phí ly hôn.

Bị đơn anh Kim Se Y đã được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam gửi thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa sơ thẩm, bảng câu hỏi hướng dẫn viết bản tự khai (gọi chung là hồ sơ ủy thác tư pháp). Hồ sơ ủy thác tư pháp về dân sự của Tòa án đã được gửi cho Cục quản lý Tòa án quốc gia Đại Hàn Dân Quốc để tổng đạt cho anh Kim Se Y. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ nhất ngày 13/12/2021, anh Kim Se Y vắng mặt không có lý do. Tòa án cũng chưa nhận được văn bản thông báo về kết quả tổng đạt, cũng như lời khai, tài liệu, chứng cứ của anh Kim Se Y ở nước ngoài. Tòa án đã đăng tin thông báo cho anh Kim Se Y trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc, theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại bản khai ngày 17 tháng 11 năm 2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lê Mạnh C khai xác nhận anh C và chị Đinh Thị Q hiện nay đang chung sống cùng nhau như vợ chồng tại địa chỉ số 17b, phố K Đ, phường H H, thành phố M C, tỉnh Quảng Ninh. Hai người về chung sống cùng nhau từ tháng 4 năm 2017. Trong thời gian chung sống cùng nhau, anh C và chị Q có 01 con chung sinh ngày 05/7/2019. Cháu bé dự kiến đặt tên là Lê Đức P, đến nay vẫn chưa làm được giấy khai sinh cho cháu bé. Tài liệu chứng cứ do anh C cung cấp: bản chính phiếu kết quả phân tích ADN ngày 26/3/2021 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis có nội dung ghi: anh Lê Mạnh C và cháu bé sinh ngày 05/7/2019 tên Lê Đức P có quan hệ huyết thống CHA – CON. Hiện nay chị Q đang khởi kiện xin ly hôn với anh Kim Se Y. Vì vậy, anh C đề nghị Tòa án khi giải quyết cho chị Q ly hôn với anh Kim Se Y, đề nghị công nhận anh C là cha đẻ của cháu Lê Đức P sinh ngày 05/7/2019.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tại phiên tòa sơ thẩm có quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công làm chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự chị Đinh Thị Q và anh Lê Mạnh C đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Q, đề nghị xử cho chị Q được ly hôn anh Kim Se Y; đề nghị công nhận cháu bé sinh ngày 05/7/2019 dự kiến đặt tên là Lê Đức P là con đẻ của chị Đinh Thị Q và anh Lê Mạnh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Anh Kim Se Y đã được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam gửi thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa sơ thẩm, bảng câu hỏi hướng dẫn viết bản tự khai (gọi chung là hồ sơ ủy thác tư pháp). Hồ sơ ủy thác tư pháp về dân sự của Tòa án đã được gửi cho Cục quản lý Tòa án quốc gia Đại Hàn Dân Quốc để tổng đạt cho anh Kim Se Y. Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm lần thứ nhất ngày 13/12/2021, anh Kim Se Y vắng mặt không có lý do. Tòa án cũng chưa nhận

được văn bản thông báo về kết quả tổng đạt, cũng như lời khai, tài liệu, chứng cứ của anh Kim Se Y ở nước ngoài. Căn cứ khoản 4 điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, ngày 20/12/2021 Tòa án đã ra văn bản số: 320/CV-TA đề nghị Bộ tư pháp thông báo về kết quả tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Kim Se Y để Tòa án có căn cứ giải quyết vụ án. Ngày 08/4/2022 Tòa án nhận được công văn số: 741/BTP-PLQT ngày 01/4/2022 của Bộ tư pháp thông báo về việc Cục quản lý Tòa án quốc gia Đại Hàn Dân Quốc không tổng đạt được hồ sơ ủy thác cho anh Kim Se Y ở nước ngoài. Ngày 19/5/2022 Tòa án đã có văn bản số: 110/CV-TA đề nghị Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc đăng tin thông báo cho anh Kim Se Y trên cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc theo quy định tại điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Đinh Thị Q và anh Lê Mạnh C đã nhận được hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và thông báo mở lại phiên tòa xét xử vụ án, ngày 16/7/2022 chị Q và anh C có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 20/7/2022.

Căn cứ điểm c khoản 5 và điểm c khoản 6 Điều 477, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Đinh Thị Q, anh Lê Mạnh C và anh Kim Se Y.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Đinh Thị Q và anh Kim Se Y tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam ngày 06/4/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau khoảng một tuần thì anh Kim Se Y trở về Hàn Quốc để làm thủ tục đón chị Q sang Hàn Quốc đoàn tụ gia đình. Tháng 01/2016 chị Q sang Hàn Quốc chung sống cùng anh Kim Se Y. Quá trình chung sống cùng nhau, giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách, quan điểm sống của hai người không hợp nhau, do khác biệt về phong tục tập quán. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra trầm trọng nhất vào tháng 01/2017. Đến tháng 02/2017 chị Q quyết định trở về Việt Nam, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai. Như vậy, có cơ sở kết luận mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đinh Thị Q và anh Kim Se Y xảy ra đã thật sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh Kim Se Y của chị Đinh Thị Q.

[3]. Về con chung: Chị Đinh Thị Q khai nhận không có con chung với anh Kim Se Y, nếu ly hôn chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: chị Đinh Thị Q khai nhận không có tài sản chung với anh Kim Se Y, nếu ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Đối với yêu cầu của chị Đinh Thị Q đề nghị Tòa án giải quyết công nhận cháu bé sinh ngày 05/7/2019 dự kiến đặt tên là Lê Đức P là con chung của chị Q và anh Lê Mạnh C:

Theo chị Đinh Thị Q khai cháu Lê Đức P do chị sinh ra trong thời kỳ hôn nhân còn tồn tại với anh Kim Se Y, nhưng không phải là con đẻ của anh Kim Se Y. Cháu Lê Đức P là con đẻ của chị Q và anh Lê Mạnh C sinh năm 1990, trú tại số 17b, phố Kim Đồng, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị Q đề nghị Tòa án khi giải quyết yêu cầu của chị xin ly hôn với anh Kim Se Y, đề nghị Tòa án công nhận cháu Lê Đức P sinh ngày 05/7/2019 là con đẻ của chị Đinh Thị Q và anh Lê Mạnh C.

Tại bản khai ngày 17/11/2021, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Mạnh C khai xác nhận cháu Lê Đức P sinh ngày 05/7/2019 là con đẻ của anh C và chị Q.

Tài liệu chứng cứ do chị Đinh Thị Q và anh Lê Mạnh C cung cấp gồm có: phiếu kết quả phân tích ADN ngày 26/3/2021 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền – Gentis có nội dung ghi: anh Lê Mạnh C và cháu bé sinh ngày 05/7/2019 tên Lê Đức P có quan hệ huyết thống CHA – CON

Từ những phân tích nêu trên, có cơ sở kết luận cháu Lê Đức P sinh ngày 05/7/2019 là con đẻ của chị Đinh Thị Q và anh Lê Mạnh C.

[6]. Về án phí: Chị Đinh Thị Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp về dân sự theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, khoản 2 Điều 123 của luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, điểm c khoản 5 Điều 477, khoản 1 điều 273, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Q.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Q được ly hôn anh Kim Se Y.

Về con chung: Chị Đinh Thị Q và anh Kim Se Y không có con chung, vì vậy không đề cập.

Công nhận cháu bé sinh ngày 5/7/2019 dự kiến đặt tên là Lê Đức P là con đẻ của chị Đinh Thị Q và anh Lê Mạnh C.

Về tài sản: Chị Đinh Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy không đề cập.

Về án phí: Chị Đinh Thị Q phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, và 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp về dân sự, được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí và 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị Q đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002317 ngày 21 tháng 12 năm 2020 và biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0008641 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

Chị Đinh Thị Q và anh Lê Mạnh C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Anh Kim Se Y có quyền kháng cáo trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND tỉnh Quảng Ninh.
- Thi hành án.
- Sở tư pháp Quảng Ninh.
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Hồng Ánh